

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày 29 tháng 4 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Sỹ Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Trụ

Ông Lê Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh ngày 28/12/1983 tại huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Nơi thường trú: Khu 7, xã P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; có vợ Đinh Thị Trà G (Đã ly hôn) con: Có 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam, có mặt.

Bị hại: chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: Khu M, thị trấn P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay: Tầng 26, Chung cư M, khu 1, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 06/01/2020, Nguyễn Thành L, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Khu 7, xã P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ một mình đi từ nhà xuống khách sạn M - Phú Thọ thuộc khu 1, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mục đích xem có ai sơ hở về tài sản để trộm cắp. Khoảng 21 giờ cùng ngày 06/01/2020, L đi cầu thang máy lên tầng 25 khu chung cư thuộc khách sạn M - Phú Thọ sau đó đi bộ lên tầng 26 bằng cầu thang bộ. Tại khu vực hành lang thoát hiểm tầng 26, L phát hiện 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ALUXX TECHNOLOGY, màu trắng đỏ, kiểu dáng xe địa hình, bánh sau xe khóa bằng khóa dây có mã số màu đen của chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986; hộ khẩu thường trú: Khu M, thị trấn P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; hiện ở: Tầng 26, Chung cư M - Phú Thọ thuộc khu 1, phường G, Việt Trì. L nhìn xung quanh không có người trông giữ nên đã nảy sinh trộm cắp chiếc xe đạp đó. L nhấc bánh sau của chiếc xe lên và dắt bằng bánh trước qua cửa thoát hiểm đến cầu thang bộ rồi vác chiếc xe đạp lên vai phải đi cầu thang bộ từ tầng 26 xuống chiếu nghỉ giữa tầng 1 và tầng 2 rồi dựng xe tại đó. Sau đó, L đi bộ ra ngoài để tìm cách vác xe đạp ra khỏi khu vực khách sạn thì thấy có nhiều bảo vệ nên L đã để xe đạp lại đó và đi về. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, L quay lại khách sạn M - Phú Thọ mục đích để mang chiếc xe đạp đã trộm cắp đang để ở chiếu nghỉ giữa tầng tầng 1 và tầng 2 của cầu thang bộ khách sạn M - Phú Thọ ra ngoài thì bị lực lượng Công an phường G, thành phố Việt Trì phát hiện. Tổ công tác Công an phường G đã tiến hành lập biên bản sự việc đối với L.

Sau khi tiến hành lập biên bản sự việc, Công an phường G, thành phố Việt Trì đã bàn giao Nguyễn Thành L cùng vật chứng là 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ALUXX TECHNOLOGY, bánh sau xe khóa bằng khóa dây cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì, Nguyễn Thành L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã yêu cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản phục vụ tố tụng hình sự số 03/2020/HĐĐG-KL ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì xác định: Xe đạp nhãn hiệu GIANT ALUXX TECHNOLOGY đã qua sử dụng có giá là 7.140.000 đồng; 01 khóa dây xe đạp có mã số màu đen đã qua sử dụng có giá là 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản L trộm cắp có giá trị là 7.340.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản phục vụ tố tụng hình sự số 03/2020/HĐĐG-KL ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSVT ngày 05/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho UBND xã P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thành L có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thành L.

Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả cho chị Nguyễn Thị Thu T 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ALUXX TECHNOLOGY, kiểu dáng xe địa hình màu trắng đỏ đã qua sử dụng và 01 khóa dây xe đạp có mã số màu đen theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04 tháng 02 năm 2020 là phù hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Khoảng hơn 21 giờ ngày 06/01/2020, tại khách sạn M - Phú Thọ thuộc khu 1, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thành L đã trộm cắp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ALUXX TECHNOLOGY, màu trắng đỏ, kiểu dáng xe địa hình; bánh sau xe khóa bằng khóa dây có mã số có tổng trị giá là 7.340.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thu T. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự :

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng và là Thương binh hạng 4/4.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú do vậy không cần

thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản gì ngoài các đồ dùng sinh hoạt thiết yếu. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả cho chị Nguyễn Thị Thu T 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ALUXXX TECHNOLOGY, kiểu dáng xe địa hình màu trắng đỏ đã qua sử dụng và 01 khóa dây xe đạp có mã số màu đen theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04 tháng 02 năm 2020, chị T không có ý kiến thắc mắc đề nghị gì, nên xác nhận là hợp pháp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 9 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thành L cho UBND xã P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thành L có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thành L.

Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả cho chị Nguyễn Thị Thu T 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ALUXX TECHNOLOGY, kiểu dáng xe địa hình màu trắng đỏ đã qua sử dụng và 01 khóa dây xe đạp có mã số màu đen theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04 tháng 02 năm 2020 là hợp pháp.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự CA TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Sỹ Quý

